

Số: 863 /QĐ-ĐHDL

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Quy định tạm thời Chuẩn đầu ra Tiếng Anh
cho sinh viên Đại học chính qui**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC

Căn cứ Quyết định số 4010/QĐ-BCT ngày 06 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Đại học Điện lực.

Căn cứ Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 01/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Điện lực giai đoạn 2015-2017;

Căn cứ Quyết định số 696/QĐ-ĐHDL, ngày 16 tháng 8 năm 2016 về việc ban hành Quy định tạm thời đạo tạo đại học và cao đẳng chính qui theo hệ thống tín chỉ ở trường Đại học Điện lực;

Căn cứ Biên bản số 763/BB-ĐHDL ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng khoa học và đào tạo 2017;

Xét đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

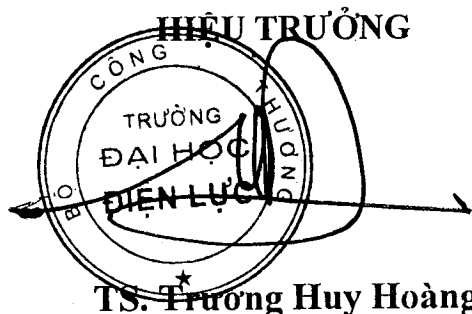
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời Chuẩn đầu ra Tiếng Anh cho sinh viên Đại học chính qui.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Mọi Quy định trái với Quy định này đều không còn hiệu lực thi hành.

Điều 3: Các Ông (bà) trưởng các phòng ban chức năng; các khoa, xưởng, bộ môn và các cán bộ giảng viên, sinh viên của trường Đại học Điện lực chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT;

HIỆU TRƯỞNG

TS. Trương Huy Hoàng

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

Về chuẩn đầu ra Tiếng Anh cho sinh viên đại học chính qui

(Ban hành kèm theo Quyết định số 863/QĐ-ĐHDL ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hiệu trưởng trường Đại học Điện lực)

Điều 1: Căn cứ pháp lý

- Thông tư số: 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014, ban hành Khung ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Chỉ thị số 3575/CT-BGDĐT ngày 10/9/2014 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường triển khai nhiệm vụ dạy và học Tiếng Anh trong hệ thống giáo dục quốc dân;
- Quy định về miễn thi ngoại ngữ trong kỳ thi THPT quốc gia hiện hành;

Điều 2: Phạm vi và Đối tượng áp dụng

Văn bản này quy định về học, tổ chức kiểm tra đánh giá, phân loại trình độ Tiếng Anh đầu vào của sinh viên; tổ chức các lớp học phần Tiếng Anh; điều kiện miễn thi chuẩn đầu ra Tiếng Anh trước khi tốt nghiệp đối với sinh viên đại học chính qui đào tạo theo hệ thống tín chỉ của trường Đại học Điện lực.

Điều 3: Những quy định chung

- 3.1. Chuẩn đầu ra Tiếng Anh đối với sinh viên tuyển sinh từ năm 2017 (từ D12) tương đương Bậc 3 trong Khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo (phụ lục 1).
- 3.2. Sinh viên phải đạt các học phần Tiếng Anh trong chương trình đào tạo chuẩn mới được đăng ký dự thi kỳ thi Chuẩn đầu ra Tiếng Anh của Nhà trường.
- 3.3. Nội dung thi Chuẩn đầu ra của trường Đại học Điện lực phải tuân thủ các yêu cầu về trình độ theo qui định tại Thông tư số: 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014, ban hành Khung Tiếng Anh 6 bậc dùng cho Việt Nam của Bộ giáo dục và Đào tạo.

Điều 4. Tổ chức kiểm tra trình độ Tiếng Anh đầu vào

- 4.1. Nhà trường thành lập Hội đồng kiểm tra trình độ Tiếng Anh đầu vào cho sinh viên khoá mới.
- 4.2. Kết quả kiểm tra Tiếng Anh đầu vào được sử dụng làm căn cứ để nhà trường phân loại, sắp xếp các lớp học và chương trình học Tiếng Anh. Những sinh viên thuộc một trong các điều kiện sau đây không phải dự kiểm tra:
 - a. Sinh viên được miễn thi Tiếng Anh trong kỳ thi THPT quốc gia hoặc có các chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương với điều kiện được miễn thi Tiếng Anh trong kỳ thi THPT quốc gia còn hiệu lực. (phụ lục 2)
 - b. Sinh viên đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi quốc gia môn Tiếng Anh trong vòng 3 năm tính đến thời điểm nhập học.
 - c. Sinh viên có bằng cử nhân Tiếng Anh.
- 4.3. Căn cứ kết quả kiểm tra trình độ Tiếng Anh đầu vào, sinh viên được phân thành 3 nhóm như sau:
 - Nhóm 1: Sinh viên có kết quả kiểm tra trình độ tương đương Bậc 2 trong khung năng lực Tiếng Anh 6 bậc dùng cho Việt Nam.
 - Nhóm 2: Sinh viên có kết quả kiểm tra trình độ tương đương Bậc 1 trong khung năng lực Tiếng Anh 6 bậc dùng cho Việt Nam.
 - Nhóm 3: Sinh viên có kết quả kiểm tra trình độ dưới Bậc 1 trong khung năng lực Tiếng Anh 6 bậc dùng cho Việt Nam.

4.4. Phòng Đào tạo xây dựng kế hoạch kiểm tra, lập danh sách sinh viên dự kiểm tra và phối hợp với Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng tổ chức kiểm tra trình độ Tiếng Anh đầu vào.

4.5. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng tổ chức kiểm tra trình độ Tiếng Anh đầu vào; chuyển kết quả thi về phòng Đào tạo để làm căn cứ tổ chức xếp lớp.

4.6. Bộ môn Tiếng Anh, khoa KHCB phối hợp với Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng xây dựng bộ đề thi kiểm tra trình độ đầu vào.

Điều 5. Tổ chức học Tiếng Anh chính khoá và ngoại khoá

5.1. Căn cứ kết quả kiểm tra trình độ Tiếng Anh đầu vào, sinh viên thuộc nhóm 1 sẽ được xếp vào lớp học phần Tiếng Anh cơ bản theo chương trình đào tạo chuẩn.

5.2. Sinh viên thuộc nhóm 2 phải đăng ký học phần bổ túc Tiếng Anh (5TC) trước khi được xếp vào lớp học phần Tiếng Anh cơ bản theo chương trình đào tạo chuẩn.

5.3. Sinh viên thuộc nhóm 3 phải đăng ký học phần bổ túc Tiếng Anh (10TC) trước khi được xếp vào lớp học phần Tiếng Anh cơ bản theo chương trình đào tạo chuẩn.

5.4. Nhà trường sẽ tổ chức giảng dạy các học phần bổ túc Tiếng Anh cho sinh viên thuộc nhóm 2 và nhóm 3. Phòng Đào tạo tổ chức đăng ký môn học theo qui định, tạo điều kiện để sinh viên vừa có thể theo học các lớp bổ túc Tiếng Anh vừa hoàn thành các học phần kiến thức trong chương trình đào tạo chuẩn. Bộ môn Tiếng Anh biên soạn đề cương chi tiết cho các học phần bổ túc, đề xuất nhân sự giảng dạy theo khối lượng được phân công.

5.5. Phòng Đào tạo lên kế hoạch trình Hiệu trưởng phê duyệt phương án tổ chức cho sinh viên ôn tập đề dự thi Chuẩn đầu ra nếu sinh viên có nhu cầu học.

Điều 6. Thi và cấp chứng chỉ Chuẩn đầu ra Tiếng Anh trước khi tốt nghiệp

6.1. Phòng Đào tạo là đầu mối thực hiện những nhiệm vụ chuẩn vị cho công tác thi và cấp chứng chỉ Chuẩn đầu ra Tiếng Anh:

- Xây dựng kế hoạch thi Chuẩn đầu ra Tiếng Anh phù hợp với kế hoạch đào tạo của nhà trường;

- Lập danh sách sinh viên đăng ký thi và cấp chứng chỉ đầu ra Tiếng Anh;

- Tham mưu cho Hiệu trưởng ra Quyết định thành lập Hội đồng thi; Hội đồng xét và cấp chứng chỉ Chuẩn đầu ra Tiếng Anh.

6.2. Bộ môn Tiếng Anh tham mưu cho Hiệu trưởng về định dạng đề thi, cách đánh giá và kết quả công nhận đạt chuẩn đầu ra Tiếng Anh của trường Đại học Điện lực.

6.3. Sau khi có kết quả thi, phòng Đào tạo tổng hợp, lập danh sách sinh viên đủ điều kiện trình Hội đồng họp xét cấp chứng chỉ; tổ chức in và cấp chứng chỉ cho sinh viên.

6.4. Chứng chỉ Chuẩn đầu ra Tiếng Anh có hiệu lực trong vòng 24 tháng.

6.5. Trước khi xét công nhận tốt nghiệp sinh viên có một trong các chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế còn hiệu lực có thể làm đơn đề nghị nhà trường xem xét công nhận kết quả đạt Chuẩn đầu ra Tiếng Anh để làm căn cứ xét công nhận tốt nghiệp.

6.6. Các trường hợp khác trình Hiệu trưởng quyết định.

Điều 7. Lệ phí và học phí

7.1. Lệ phí: sinh viên tham dự kiểm tra trình độ Tiếng Anh đầu vào; dự thi Chuẩn đầu ra Tiếng Anh phải nộp lệ phí theo qui định của Nhà trường; Lệ phí kiểm tra Tiếng Anh đầu vào được thu cùng với kinh phí nhập học, lệ phí dự thi Chuẩn đầu ra thu sau khi sinh viên đăng ký thi thành công.

7.2. Học phí học các học phần bổ túc Tiếng Anh không nằm trong học phí trong chương trình đào tạo của khoá học. Chỉ áp dụng cho những sinh viên thuộc nhóm 2, nhóm 3 trong kỳ thi kiểm tra Tiếng Anh đầu vào. Học phần bổ túc Tiếng Anh không được áp dụng chế độ miễn giảm học phí. Sinh viên học các học phần Tiếng Anh trong chương trình đào tạo chuẩn sẽ được áp dụng miễn giảm học phí theo qui định hiện hành. Mức thu học phí áp dụng theo đơn giá môn Tiếng Anh tại qui định hiện hành của nhà trường.

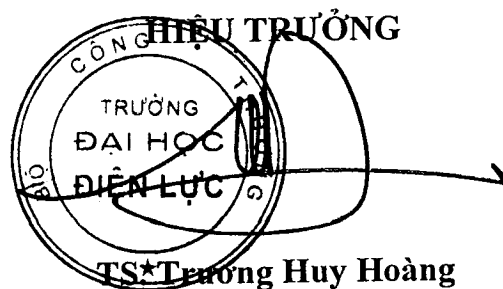
Điều 8. Nguyên tắc và yêu cầu đối với việc tổ chức dạy Tiếng Anh đạt chuẩn đầu ra cho sinh viên

- 8.1. Đáp ứng yêu cầu năng cao năng lực Tiếng Anh cho sinh viên, đưa tiêu chí đạt Chuẩn đầu ra vào điều kiện xét công nhận tốt nghiệp.
- 8.2. Phân loại sinh viên sau khi trúng tuyển một các khách quan, công bằng và chính xác, thông qua các đơn vị có chức năng đánh giá năng lực Tiếng Anh được các cấp có thẩm quyền cấp phép.
- 8.3. Có giáo viên đạt chuẩn để đáp ứng nhu cầu giảng dạy.
- 8.4. Có đủ phòng học để đáp ứng việc chia lớp dạy Tiếng Anh (không quá 40 sinh viên /01 lớp)
- 8.5. Thiết kế khối lượng học tập hợp lý để nâng cao khả năng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên; giảm mức học phí phải đóng góp cho việc học Tiếng Anh.
- 8.6. Hiệu chỉnh chương trình đào tạo các chuyên ngành đại học. Đưa học phần Tiếng Anh và Tiếng Anh chuyên ngành vào danh mục các môn học tự chọn, để sinh viên có thể lựa chọn một trong ba Tiếng Anh nhà trường sẽ đưa vào giảng dạy từ năm học 2017-2018 là tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Nhật.
- 8.7. Điều chỉnh chương trình Tiếng Anh cơ bản đang bố trí ở học kỳ 1, kỳ 2 xuống kỳ 3, kỳ 4 để sinh viên chưa đạt chuẩn có thời gian bổ túc Tiếng Anh trước khi theo học chương trình đào tạo chuẩn.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

- 9.1. Phòng Đào tạo phối hợp với phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng, bộ môn Tiếng Anh thuộc khoa KHCB, các đơn vị có liên quan và sinh viên chính qui từ D12 thực hiện quy định này.
- 9.2. Các khoa chuyên môn, các cố vấn học tập nắm vững và phổ biến rộng rãi các nội dung trong qui định này.
- 9.3. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh các đơn vị gửi văn bản cho phòng Đào tạo tập hợp, trình Hiệu trưởng xem xét và giải quyết. /

HIỆU TRƯỞNG



TS* Trương Huy Hoàng

Phụ lục 1 – Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ Tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 khung năng lực Tiếng Anh 6 bậc

Tiếng Anh

Khung năng lực Tiếng Anh VN	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	CEFR
Cấp độ 3	4.5	450 ITP 133 CBT 45 iBT	450	PET	Preliminary	40	B1

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

Phụ lục 2 – Bảng tham chiếu để xét miễn kiểm tra trình độ Tiếng Anh đầu vào

TT	Môn Tiếng Anh	Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu	Đơn vị cấp chứng chỉ
1	Tiếng Anh	- TOEFL ITP 450 điểm - TOEFL iBT 45 điểm	Educational Testing Service (ETS)
		IELTS 4.0 điểm	- British Council (BC) - International Development Program (IDP)

Ghi chú: Đối với một số chứng chỉ quốc tế không thông dụng khác, đơn vị đào tạo cần gửi đến Bộ Giáo dục và Đào tạo cho ý kiến về việc quy đổi tương đương.